

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																												Tháng Ngày Tuần	
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	8-2026				9-2026				10-2026				11-2026				12-2026													
					3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28								
					8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2								
					1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22								
1	Kinh tế chính trị Mác Lênin	22		8	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2					/Se	/Se										CT2 GD 16			
2	Nghiên cứu khoa học - Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp	22	16												4	4	4	4	4/4	2/4	/4	/4	/B											
3	Giáo dục thể chất 3 *		15										/4	/4	/4	/3																		
4	Hóa hữu cơ 2	24	12		2	2	2	2	2	2	2	2	4	4						/4	/4	/4	/B											
5	Hóa phân tích	35	20		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	2				/4	/8	/8												
6	Vi sinh - Ký sinh trùng 1	24	12		3	3	3	3	3	3	3/4	3/4	/4	/B																	Phòng TT CLC			
7	An toàn sinh học	26		8	4	4	4	4	4	4	2																							
8	Các môn tự chọn																																	
	Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm	22		16																														
	Kỹ năng lập kế hoạch, ra quyết định và giải quyết vấn đề	22		16							2	4	4	4	4	4	/Se	/Se	/Se	/Se												Không đủ SVĐK		
	Kỹ năng học đại học và học tập suốt đời	24		12																												Không đủ SVĐK		

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO


Trần Thị Lan Hương

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2026

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ĐẠI HỌC
DƯỢC HÀ NỘI


Đinh Thị Thanh Hải

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐƯỢC HÀ NỘI

THỜI KHOÁ BIỂU LỚP CÔNG NGHỆ SINH HỌC S1- KHÓA 4 HỌC KỲ I (2026 - 2027)

• Từ ngày 03/08 đến ngày 05/09/2026

	LỚP	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
S	S1K4		Hóa phân tích (1,2,3) Kinh tế chính trị (4,5) GD 23	Vi sinh - Ký sinh 1 (1,2,3) Hóa hữu cơ (4,5) GD 11	An toàn sinh học (2,3,4,5) GD 11		

• Từ ngày 14/09 đến ngày 19/09/2026

	LỚP	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
S	S1K4		Hóa phân tích (1,2,3) Kinh tế chính trị (4,5) GD 23	Vi sinh - Ký sinh 1 (1,2,3) Hóa hữu cơ (4,5) GD 11	An toàn sinh học (2,3) Kỹ năng lập kế hoạch, ra quyết định và GQVĐ (4,5) GD 11		
C	S1K4						TT VSKS2

• Từ ngày 21/09/2026

	LỚP	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
S	S1K4		Hóa phân tích (1,2,3) Kinh tế chính trị (4,5) GD 23	Vi sinh - Ký sinh 1 (1,2,3) Hóa hữu cơ (4,5) / Hóa hữu cơ (2,3,4,5) NCKH- Đổi mới ST-KN (2,3,4,5) GD 11	Kỹ năng lập kế hoạch, ra quyết định và GQVĐ (2,3,4,5) GD 11	GDTC	GDTC
C	S1K4	Se Kỹ năng /Se KTCT	TT NCKH	TT HHC2	TT HPT	TT HPT*	TT VSKS2

* LT S1K4 bắt đầu từ 03/08/2026; GDTC từ 28/09/2026; LT Kỹ năng lập kế hoạch, ra quyết định và giải quyết vấn đề từ 14/09/2026

* TT S1K4 bắt đầu từ:

- TT Hóa hữu cơ từ 16/11/2026, TT Vi sinh- Ký sinh từ 14/09/2026
- Se KTCT từ 23/11/2026 tại GD 16; TT NCKH từ 09/11/2026;
- TT Hóa phân tích tại phòng TT CLC từ 16 - 21/11/2026 thực tập 1 bài theo lịch TT HPT*; 23/11- 05/12/2026 thực tập 2 bài/tuần
- Se Kỹ năng lập kế hoạch, ra quyết định và giải quyết vấn đề từ 26/10/2026;

